

TÌNH HÌNH GIÁO DỤC CỦA TỪNG ĐIỂM TRƯỜNG

NĂM HỌC: 2025 - 2026

STT	Tên điểm trường	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
1	Trung tâm (Huổi Toóng 1)	12	341	
2	Trung Đình	2	35	
3	Huổi Lèng	1	14	
4	Ma Lù Thàng 1	2	28	
5	Ma Lù Thàng 2	1	11	
6	Ca Dính Nhè	0	0	
7	Nậm Chua	2	18	
Cộng			447	

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị

MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ ĐIỂM TRƯỜNG

Năm học : 2025 - 2026

STT	Tên bản	Số hộ	Số khẩu	Dân tộc		Vùng	Khoảng cách đến trường trung tâm		
				Mông	Khác		Đi ô tô	Đi xe máy	Đi bộ
1	Huổi Toóng 1			Mông		3	0-5 km	0-5 km	0-5 km
2	Huổi Toóng 2			Mông		3	2-6 km	2-6 km	2-6 km
3	Trung Đình			Mông		3	3-8 km	3-8 km	3-8 km
4	Huổi Lềng				Xạ Phang	3	12 km	12 km	12 km
5	Ma Lù Thàng 1			Mông		3	14 km	14-18 km	14-18 km
6	Ma Lù Thàng 2						12 km	12 km	12 km
7	Nậm Chua			Mông		3	50-60 km	50-60 km	25-35 km
8	Ca Dính Nhè			Mông		3	70 km	20-30 km	20-30 km
Cộng									

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị

TỔNG HỢP CƠ SỞ VẬT CHẤT NĂM HỌC 2025 - 2026

Bản	Phòng	DT phòng (m2)	DTXD	DT sân chơi (m2)	Tổng DT	Bàn ghế HS		Bàn ghế GV		Bảng		Ghi chú
						ĐQC	KĐQC	ĐQC	KĐQC	Chông lóa	Gỗ	
Huổi Toóng 1	Lớp 1 A1	36	1.335	550	3.136,6	168		1		1		
	Lớp 1 A2	36						1		1		
	Lớp 2 A	36						1		1		
	Lớp 3 A1	42						1		1		
	Lớp 3 A2	42						1		1		
	Lớp 3 A3	42						1		1		
	Lớp 4 A1	42						1		1		
	Lớp 4 A2	42						1		1		
	Lớp 4 A3	42						1		1		
	Lớp 5 A1	42						1		1		
	Lớp 5 A2	42						1		1		
	Lớp 5 A3	42						1		1		
	Tin học	42						1		1		
	Hội đồng	63										
	Tiếng Anh	45										
	HT+KT	36										
	PHT	36										
	Âm nhạc	36								1		
	Đ. Đội	21										
	Y tế	21										
	Thư viện	45										
	MT+CN	63						0		1		

	TV xanh	30										
	Trúc nữ	30										
	Trúc nam	21										
	05 phòng nội trú nam	75										
	05 phòng nội trú nữ	75										
	Nhà ăn	80										
	Nhà bếp	45										
	Kho	15										
	WC nam	20										
	WC nữ	20										
	Nhà Tắm nam	15										
	Nhà Tắm nữ	15										
Trung Đình	Lớp 1	36	240	210	856,8	20		1		1		
	Lớp 2	36						1		1		
	Thư viện	36								1		
	Nhà ăn	36								1		
	Phòng nghỉ trưa	36								1		
	Kho	15										
	Nhà công vụ	45										
Ma Lù Thàng 1	Lớp 1 EU	36	184		1.568,6	20		1		1		
	Lớp 2 EU	36						1		1		
	Phòng kho	21										
	Thư viện	15										
	Phòng công vụ	60										
	Nhà vệ sinh	16										
Ma Lù Thàng 2	Lớp 1+2	42	93	90	484,3	8		1		2		
	Nhà ăn + nhà bếp	30										
	Nhà công vụ	15										

	Nhà vệ sinh	6										
Huổi Lèng	Lớp 1+2	36	105	250	1.352	10		1		2		
	Thư viện	36										
	Phòng ở	18										
	Nhà WC	15										
Ca Dính Nhè	Lớp học	0	0	0	1.619,9	0		0		0		
	Phòng ở GV	0										
Nậm Chua	Lớp 1	42	182	650	1.390,4	20		1		1		
	Lớp 2	42						1		1		
	Phòng ăn	30										
	Phòng ngủ	30										
	Nhà công vụ	15										
	Nhà WC	8										
	Nhà bếp	15										
TỔNG		2.088	2.139	1.750	10.409	226	21	24		26		

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh nghị

DIỆN TÍCH TRƯỜNG - CÁC ĐIỂM TRƯỜNG**NĂM HỌC: 2025 - 2026**

STT	ĐIỂM TRƯỜNG	DIỆN TÍCH (m²)	NĂM SỬ DỤNG	GHI CHÚ
1	Trung tâm (Huổi Toóng 1)	3.136,6	2009	
2	Trung Đình	856,8	2009	
3	Ma Lù Thàng 1	1.568,6	2009	
4	Ma Lù Thàng 2	484,3	2009	
5	Huổi Lèng	1.352	2009	
6	Ca Dính Nhè	1.619,9	2009	
7	Nậm Chua	1.390,4	2009	
TỔNG DIỆN TÍCH		10.408,6		

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 09 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường trung tâm

Địa chỉ: Bản Huổi Toóng 1 - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 3136,6 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước: 3136,6 m²

- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 3136,6 m²

- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 1.162 m²

- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1164/QSDĐ, ngày 07/10/20091.

5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m2)	Nguyên giá			Giá trị còn lại (Triệu đồng)	Sử dụng đúng mục đích được giao		
	Cấp hạng	Số tầng				TS (Triệu đồng)	Trong đó			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
							Nguồn NS	Nguồn khác				

Tổng cộng					1.162							
Nhà Lớp học	1	03	2022	2024	567	5.654	UBND huyện	0	5.654		x	0
Nhà lớp học	1	02	2018	2018	216	1.800	UBND huyện	0	1.620		x	
Nhà lớp học	4	01	2019	2000	135	355,738	UBND huyện	0	355,738		x	0
Phòng hội đồng, phòng BGH, phòng Đội, phòng y tế	4	1	2019	2000	135		UBND huyện	0		x	x	0
Nhà ăn, nhà bếp	2	1	2014	2015	124	207,667	NHC Thương	0	153,674		x	0
Nhà bán trú	2	1	2015	2015	252	1.800	UBND huyện	0	1.250		x	0
Nhà vệ sinh, kho	Tạm 1	1	2015	2015	81						x	0

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng
TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Trung Đình

Địa chỉ: Bản Trung Đình - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 856,8 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước: 856,8 m²

- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 856,8 m²

- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 252 m²

- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1162/QSĐĐ và TO 1163/QSĐĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m2)	Nguyên giá			Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
	Cấp hạng	Số tầng				TS	Trong đó			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
							Nguồn NS	Nguồn khác				
Tổng cộng					252							
Nhà lớp học	4	1	2004	2004	108		135				x	0
Nhà lớp học	4	4	2005	2005	72		135				x	0
Nhà ở GV	4	1	2005	2005	72		135				x	0

Huổi Lềng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng
TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Huổi Toóng 2

Địa chỉ: Bản Huổi Toóng 2 - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 233 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước: 233 m²

- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 233 m²

- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 0 m²

- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1164/QSDD, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
						TS	Trong đó				

	Cấp hạng	Số tầng					Nguồn NS	Nguồn khác		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
Tổng cộng					252							
Nhà lớp học	0	0	0	0	0						x	0

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng
TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Ma Lù Thàng 1

Địa chỉ: Bản Ma Lù Thàng 1 - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 1568,6 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước:
- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 1568,6 m²
- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 192 m²
- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1161/QSDĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m2)	Nguyên giá			Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
	Cấp hạng	Số tầng				TS	Trong đó			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
							Nguồn NS	Nguồn khác				
Tổng cộng					198							
Nhà lớp học	4	1	2003	2003	108		135				x	0
Thư viện	4	1	2003	2003	18		135				x	0
Nhà ở GV	4	1	2008	2008	72		135					

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng
TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Ma Lù Thàng 2

Địa chỉ: Bản Ma Lù Thàng 2 - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 584,3 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước:
- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 584,3 m²
- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 101 m²
- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1166/QSDĐ và TO 1167/QSDĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m2)	Nguyên giá			Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
	Cấp hạng	Số tầng				TS (Triệu)	Trong đó			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
							Nguồn NS	Nguồn khác				
Tổng cộng					101	1.200	UBND huyện		1.200			
Nhà lớp học	2	1	2024	2024	42						x	0
Bếp	4	1	2024	2024	30						x	0
Nhà ở GV	2	1	2024	2024	21							
Nhà vệ sinh	4	1	2024	2024	8							

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng
TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Huổi Lèng

Địa chỉ: Bản Huổi Lèng - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 1352 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước:
- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 1352 m²

- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 105 m²

- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1160/QSDĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m2)	Nguyên giá			Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
	Cấp hạng	Số tầng				TS	Trong đó			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
							Nguồn NS	Nguồn khác				
Tổng cộng					105							
Nhà lớp học	4	1	2007	2007	72		135				x	0
Nhà vệ sinh	4	1	2007	2007	15		135				x	0
Nhà ở GV	4	1	2008	2008	18		135				x	0

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Ca Dính Nhè

Địa chỉ: Bản Ca Dính Nhè - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 1619,9 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước:
- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 1619,9 m²
- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 0 m²
- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1160/QSDĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Sử dụng đúng mục đích được giao		
						TS	Trong đó				

	Cấp hạng	Số tầng					Nguồn NS	Nguồn khác		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
Tổng cộng												
Nhà lớp học												
Nhà ở GV												

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thanh Nghị

Đơn vị: Trường PTDTBT Tiểu học Huổi Lèng

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Tên trụ sở: Điểm trường Nậm Chua

Địa chỉ: Bản Nậm Chua - xã Huổi Lèng - Huyện Mường Chà - tỉnh Điện Biên

I. Về đất.

1.1. Diện tích khuôn viên đất: 1390,4 m²

1.2. Giá trị

1.3. Hiện trạng sử dụng

- Làm trụ sở làm việc cơ quan nhà nước:
- Làm cơ sở hoạt động sự nghiệp: 1390,4 m²
- Làm trụ sở làm việc của tổ chức: 177 m²
- Sử dụng khác: Làm nhà ở: 0 m²; cho thuê: 0 m²

1.4. Giấy CNQSD đất số: TO 1165/QSDĐ, ngày 07/10/2009

1.5. giấy tờ khác liên quan đến đất đang sử dụng; Không có

Ngôi nhà	Cấu trúc nhà		Năm xây dựng	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn (m ²)	Nguyên giá		Giá trị còn lại (Triệu)	Sử dụng đúng mục đích được giao		
						TS	Trong đó				

	Cấp hạng	Số tầng				(Triệu)	Nguồn NS	Nguồn khác		Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp	Đã được phép SXKD
Tổng cộng					177	2.000		Tư thiện	2.000		x	x
Nhà lớp học	2	1	2023	2023	82							
Nhà ở GV	4	1	2003	2003	15							
Nhà vệ sinh	4	1	2003	2003	8							
Nhà ăn; nhà bán trú	4	1	2023	2023	72							

Huổi Lèng, ngày 03 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG**Hoàng Thanh Nghị**